

Những bước đi lớn trong những năm gần đây của đất nước, cho thấy trình tự tiệm tiến phát triển hợp lý, vừa phải. Sau khi đổi mới tư duy, nhứt là tư duy kinh tế, Đảng mạnh dạn gắn NQTW3 vào chỉnh đốn, đổi mới và nâng cao chất lượng đảng viên, đủ sức và đủ đức để lãnh đạo đất nước. NQTW4 bổ sung các vấn đề giáo dục, dân số kế hoạch hóa gia đình, các đoàn thể mặt trận hỗ trợ cho Đảng trên đường canh tân xứ sở. NQTW4 đặt nặng vấn đề xây dựng các tầng cơ sở, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo, chống mù chữ...

Và mới đây, Nghị quyết Trung ương 7 đặt vấn đề công nghiệp hóa hiện đại hóa, cải tạo và xây dựng nông thôn mới, đổi mới thiết bị, nâng cao công suất chất lượng sản phẩm, đẩy lùi các nguy cơ tụt hậu... hình thành một thể trận tiến công mới toàn lực và cộng lực.

Vì vậy, so với các Nghị quyết khác, lần này, Nghị quyết TW7 đòi hỏi những vấn đề mang tính quyết định: vốn, con người tài năng và vận hội thời cơ.

Vốn là tài nguyên, là nguồn lao động, là cơ sở hạ tầng, là vốn vay nước ngoài, vốn nước ngoài đầu tư và vốn trong dân.

Nhưng làm sao để huy động được nguồn vốn, đón nhận, khai thác và sử dụng nó như thế nào trong điều kiện cả nước vừa vượt qua, vừa đối phó với những dấu hiệu khủng hoảng và tụt hậu ngày càng xa?

VỐN QUAN TRỌNG QUYẾT ĐỊNH CHỦ YẾU

Ngày 10.11.1993, lần đầu tiên sau gần 20 năm và là kết quả của chính sách mở cửa, sự nghiệp đổi mới của VN đã thuyết phục được cộng đồng quốc tế: 22 nước và 16 tổ chức quốc tế đã họp tại Paris, có đoàn VN do Thủ tướng Phan Văn Khải dẫn đầu, tham dự, đã quyết định tài trợ cho VN trong tài khóa 1993-1994 số tiền 1,86 tỉ đô-la. Trong đó Quỹ tiền tệ thế giới (IMF), Ngân hàng thế giới

(WB), Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) đã đưa ra các cam kết phần khởi. Pháp đã ký nghị định thư tài chính với VN. Nhật Bản ngày 25.8.1994 đã viện trợ không hoàn lại cho VN 77,33 triệu USD nhằm phục hồi bệnh viện, nâng cao thiết bị y tế, nông nghiệp, trường phổ thông cơ sở... Ấn Độ cũng ký với VN 4 văn kiện quan trọng, gần gũi hơn có sự tham dự của 100 nhà doanh nghiệp đặt nền móng cho sự hợp tác thương mại-mậu dịch dài lâu. Ngày 22.10.1993, chủ tịch Ngân hàng Phát triển châu Á Kimimasa Tarumizu nói rằng ADB sẽ tái viện trợ cho VN 261 triệu USD năm 1993, năm 1994 con số tròn 300 triệu và 350 triệu cho các năm 1995, 1996... Đây là những khoản vay ưu đãi, không chịu lãi, mà chỉ chịu chi phí thực hiện 1%/ năm và thời gian hoàn vốn là 40 năm. Tất nhiên người ta đòi hỏi VN phải có đủ khả năng để tiếp nhận và điều hành nguồn vốn, một đòi hỏi đáng suy gẫm hơn là tự ái, và vốn WB cũng thách thức VN: sáng ngày 1.11.1993, ông Gan Tam S. Kaji, Phó chủ tịch Ngân hàng Thế giới đã ký với Thống đốc Ngân hàng Nhà nước VN Cao Sĩ Kiêm một hiệp định cho VN khoản tín dụng trị giá 228,5 triệu USD để sửa chữa cải tạo quốc lộ 1 A và hỗ trợ cho giáo dục tiểu học, ông còn cho biết 3 năm tới sẽ có khoản tín dụng 1 tỷ đồng cho VN và ông cho rằng VN đã phải

nhận thức rõ những gì cần phải làm để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn.

Riêng tại TP.HCM, tính đến cuối tháng 9.1993, đã có 216 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn 2,043 tỉ USD. Cả năm nay, con số tăng lên rất nhiều.

Cho hay, một chính sách đúng, vừa là lực thúc đẩy vượt khó vừa là chìa khóa vạn năng đi vào cửa ngõ sức mạnh kinh tế, nâng cao vị trí quốc tế của đất nước.

Nhưng khi đi sâu vào các ngõ ngách của kinh tế mới thấy một nét đậm tự nhiên đang rộng lớn kiêu ngạo vững cho nền kinh tế phát triển, đó là vốn và tài sản trong dân hiện nay.

Năm 1993, Tổng cục Thống kê có mở đợt điều tra khắp 53 tỉnh thành cho thấy vốn và tài sản trong dân hiện nay khoảng 10.800 tỉ đồng, chiếm 58,7% của tổng số vốn toàn xã hội.

Ví dụ như hình thành 7 vùng kinh tế cả nước như hiện nay, thì vốn đầu tư của dân cao nhất ở khu vực sông Hồng: 3.130 tỉ, tiếp đến là ĐBSCL 1.846 tỉ, TP.HCM có vốn đầu tư luôn cao nhất cả nước, giá trị tài sản cũng nhiều nhất, chiếm gần 33.000 tỉ đồng trong tổng giá trị tài sản ngoài quốc doanh trên 94.500 tỉ đồng.

Nhờ các nguồn đầu tư trong dân, năng lực sản xuất các ngành dịch vụ đã tăng lên đáng kể nhất là thủy lợi, nông nghiệp, lâm nghiệp, giao thông nông thôn, công nghiệp nông thôn, nhất là nhà ở tăng tới 27 triệu mét vuông làm thay đổi bộ mặt kiến trúc xã hội.

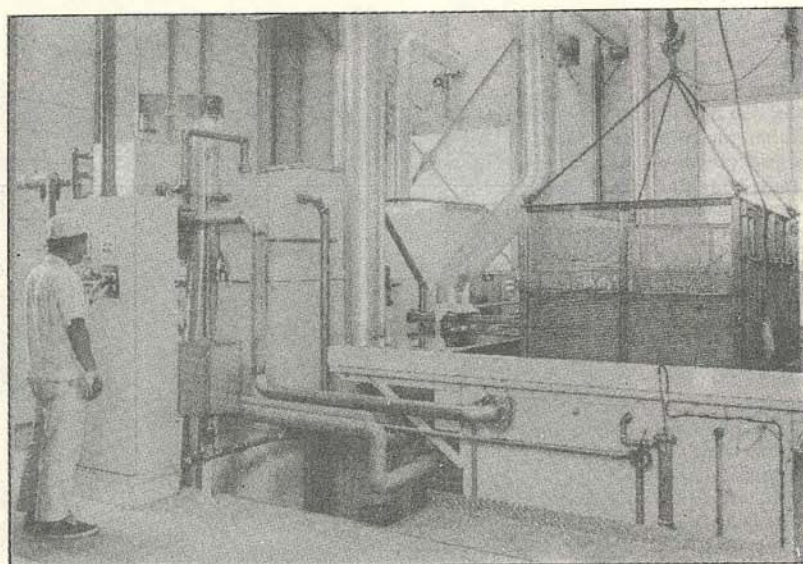
Tuy nhiên, xu hướng đầu tư tư nghiệp nặng về dịch vụ, thương nghiệp "ăn xối ở thì", phi sản xuất ở khu vực tư nhân là điều nhà nước nên thấy để đậm thêm cho đậm các chính sách đầu tư để thu hút vốn. Ở đây cũng nên nói thêm một nguồn vốn không thống kê được, đó là dạng quà biếu từ thân nhân Việt kiều bằng máy móc thiết bị và vốn bằng nguyên liệu, với con số cũng khá lớn.

VỐN VAY TRONG NƯỚC

Ngày 3.3.1994, VN đã ký được với Hiệp hội phát triển quốc tế một dự án để họ cho vay khôi phục nông nghiệp, tổng vốn 57 tỉ đồng,

VẤN ĐỀ VỐN TRÊN ĐƯỜNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

PTS. TRƯƠNG THỊ HIỀN



trong đó có 30 tỉ cho vay trung hạn đối tượng vừa cho nông nghiệp, dịch vụ và tiêu thụ công nghiệp. Ngân hàng đang triển khai chương trình này với lãi suất 1,5%.

Nguồn vốn này bổ sung vào các lãi suất vay ngắn hạn (dưới 12 tháng) trung hạn (từ 1 đến 3 năm) dài hạn (từ 3 tới 10 năm) của các ngân hàng và chi nhánh. . Nguồn quỹ quốc gia cũng có số vốn vay khá lớn vài năm nay, tỏ ra năng động trong hiệu quả và giải quyết được việc làm nhất là ở khu vực nông thôn, nông dân.

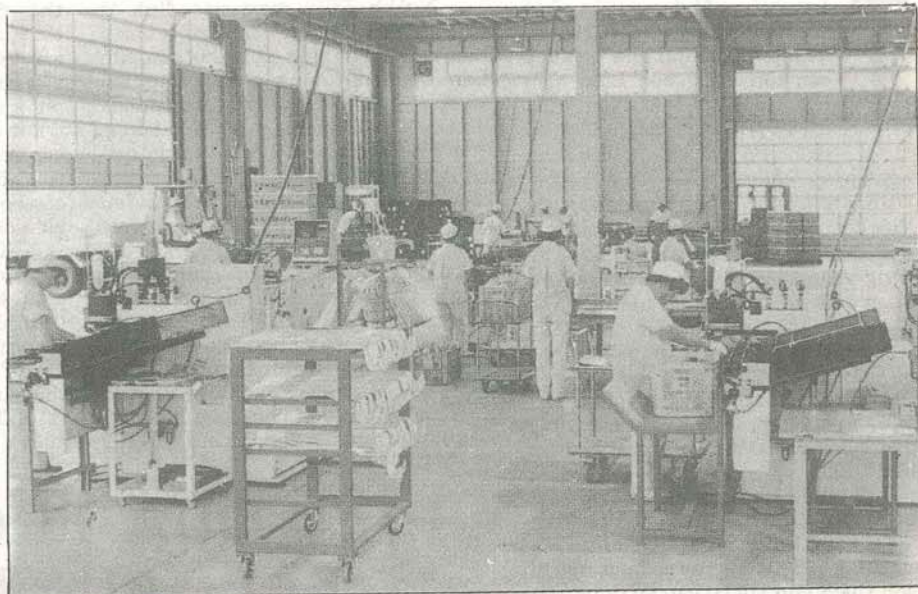
Về vốn tài nguyên, hiện nay đáng kể là lúa gạo, dầu hỏa, cao su, thủy hải sản, nguồn vốn này có cái chúng ta chưa đủ sức khai thác, khai thác được lại bán dạng thô, kém phẩm chất hơn so với quốc tế, đó là điều đáng tiếc và đáng lưu tâm. Đáng nói là nước ngoài ít đầu tư chế biến các tài nguyên này là vấn đề vượt ngoài ý nghĩa kinh tế của nó.

MỪNG ÍT - LO NHIỀU

Đất nước nghèo, được vay vốn từ nước ngoài với lãi suất thấp là nỗi mừng lớn vì sẽ có điều kiện để phát triển đất nước. Nhất là các tổ chức tài chính tiền tệ thế giới và khu vực đã đến với chúng ta như là cơ hội để ta hòa nhập vào nền kinh tế tài chính thế giới, giúp chúng ta vượt qua nguy cơ tụt hậu.

Nhưng, vẫn có những điều lo mang tính cơ bản. Đó là đồng tiền VN chưa mạnh, kinh tế VN chưa ổn định, nhất là trong việc phát hành đồng tiền VN sao cho tương xứng với các ngoại tệ mạnh, trong khi nền kinh tế còn nhiều tiềm lực hơn triển lực. Đó là chưa kể một yếu tố then chốt là cán bộ, do trình độ, kinh nghiệm hay do tư riêng cục bộ, các hàng viện trợ đến với ta bằng vật tư hàng hóa, máy móc. Làm sao để phối hợp bình đẳng nhau để bảo tồn vốn, phát huy hiệu quả đồng vốn, nhất là người bỏ tiền ra muốn giám sát kiểm tra, tổ chức các mặt thực hiện... Và làm sao để dừng mua máy cũ, tiêu thụ hàng ế, lạc hậu của người ta?

Cuối cùng, điều rất lo hiện nay là uy lực đa năng của đồng đô la, có nó vào, rất tốt, nhưng tỷ giá giữa nó và đồng VN, tâm lý sùng hàng ngoại, tiền ngoại đến tâm lý lấy đó là làm chuẩn trong thanh toán, cất giữ của các cơ quan và cả dân chúng.



SỬ DỤNG ĐỒNG VỐN: LỜI ĐÁP CŨNG LÀ NỖI LO THÊM

Mới đây, khi Bộ trưởng tài chính Hồ Tế trả lời phỏng vấn của phóng viên báo Tuổi Trẻ, cũng nhắc lại điều quan trọng là: phải biết sử dụng đồng vốn sao cho có hiệu quả.

Ông cho là phải có con người biết sử dụng nó? Nhưng con người, không phải là dễ tìm. Ông Bộ trưởng thú nhận là "mình" đã lớn lên một bước, nhưng vẫn chưa kịp tầm: những người nắm đây đủ được vấn đề, biết ngoại ngữ, có khả năng giao dịch... ở Bộ Tài chính chỉ mới đạt được 1/4. Chúng tôi muốn chia sẻ với ông Bộ Trưởng về sự yếu kém này, và cũng chưa nhất trí lắm khi ông đặt vấn đề đào tạo để nắm rõ chuyên môn, thành thực quy trình kỹ năng, sử dụng tốt vì tính, giới ngoại ngữ... những điều kiện đó quả là cần, nhưng chưa đủ. Có lẽ, với đồng tiền, nhất là đồng tiền đô la, các kỹ năng kỹ thuật chưa bảo đảm... Lâu nay, sự lãng phí tiền của, là do đâu? Tham nhũng, thất thoát này hơn cả sự lãng phí khi thực hiện công trình.

Thành ra, để sử dụng đồng vốn tốt, lại phải bận tâm đến sự trong sáng, có một nền pháp luật không có kẽ hở, có sự nghiêm khắc vừa đủ để kẻ xấu không dám coi thường. Rồi chỉnh đốn lại các công ty xí nghiệp, tăng cường chỉ đạo, quản lý cho xứng đáng với lòng tin của chủ nguồn vốn cấp từ nước ngoài và động viên được người dân góp vốn xây dựng đất nước.

Con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước sẽ đi lên vững vàng, nếu ta có vốn và sử dụng nguồn vốn đó đúng đắn và có hiệu quả.

